

Bản án số: 288/2022/HS-PT

Ngày 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Thẩm phán: Ông Văn Công Dân, ông Y Phi Kbuôr.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 297/2022/TLPT-HS ngày 01/12/2022 đối với các bị cáo Lê Đình N Nguyễn Thế Kiệt, Võ Mạnh H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 277/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lê Đình N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983, tại: Tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú hiện nay: Thôn 02, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Lê H (đã chết), và con bà Trần Thị L, sinh năm: 1952. Bị cáo có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm: 1982; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2015, con nhỏ nhất sinh năm: 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01; Ngày 10/12/2021 bị Công an xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 07/5/2004, bị Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Bản án số 101/2004/HSPT).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022.

Đến ngày 11/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thế K; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 3 năm 1995, tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm: 1963, và con bà Trần Thị Dân, sinh năm: 1969. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 14, 17/9/2018, bị Tòa án Nhân dân thành phố B xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, thời gian thử thách 18 tháng (Bản án số 258/2018/HS-ST).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022. Đến ngày 11/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Võ Mạnh H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1991, tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Võ Văn A, sinh năm: 1966, và con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964. Bị cáo có vợ là Đặng Thị Q, sinh năm: 1991; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01; Ngày 10/12/2021 bị Công an xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022. Đến ngày 11/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Trần Thị L, Nguyễn Đình M, Nguyễn Thị Thanh T, Ngô Thị N, Võ Chí H, Phạm Nhật Đ, Huỳnh Tấn S nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12/05/2022 tại phòng bếp, nhà của Trần Thị L, địa chỉ: 142, đường 1A, Thôn 2, xã E, thành phố B, Trần Thị L, Lê Đình N, Võ Chí H, Nguyễn Thị Thanh T, Huỳnh Tấn S, Võ Mạnh H, Ngô Thị N rủ nhau đánh bạc

trái phép, dưới hình thức đánh bài Xì Lát, được thua bằng tiền thì các con bạc đều đồng ý. Các con bạc thoả thuận mỗi con bạc cầm cái 03 ván, xoay vòng theo chiều kim đồng hồ, mỗi người cầm cái 03 ván thắng tiền thì đưa cho L tiền xâu từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng và các con bạc cá cược riêng với nhau (đá bài) mỗi ván 50.000 đồng để giữa chiều bạc, nếu người nào có bài lớn nhất sẽ thắng số tiền đá riêng này. Lúc này, L lấy ra một chiếc chiếu màu đỏ, kích thước (2x16)m, trải trên nền gạch tại phòng bếp và trải thêm một chiếc chăn màu tím, viền xanh, được gấp làm bốn lớp, kích thước (1,02x0,77)m, trên chiếc chiếu làm chiếu bạc và lấy một chiếc đĩa đường kính 11,4cm và 160 bộ bài Tú Lơ Khơ, loại 52 lá làm công cụ dùng đánh bạc. Lại còn bán nước uống, thuốc lá phục vụ cho các con bạc tham gia đánh bạc. Lê Đình N là người cầm cái cho T, H, S, H, N đặt cược liên tục nhiều ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng.

Khi tham gia đánh bạc, Nam đem theo 5.900.000 đồng dùng hết để đánh bạc; Hậu đem theo 500.000 đồng, dùng hết để đánh bạc; T đem theo 1.800.000 đồng, dùng hết để đánh bạc; Sinh đem theo 300.000 đồng, dùng hết để đánh bạc; H đem theo 2.800.000 đồng, dùng hết để đánh bạc; N đem theo 1.000.000 đồng, dùng hết để đánh bạc. Đến 22 giờ cùng ngày, Phạm Nhật Đ, Nguyễn Thế K, Nguyễn Đình M lần lượt đến tham gia đánh bạc cùng với Trần Thị L, Lê Đình N, Võ Chí H, Nguyễn Thị Thanh T, Huỳnh Tấn S, Võ Mạnh H, Ngô Thị N. Khi đánh bạc, Đông đem theo 500.000 đồng, dùng hết để đánh bạc; Kiệt đem theo 5.000.000 đồng, dùng hết để đánh bạc; Mạo đem theo 2.800.000 đồng, dùng hết để đánh bạc. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Thanh T đang cầm cái cho Lê Đình N, Võ Chí H, Phạm Nhật Đ, Nguyễn Thế K, Huỳnh Tấn S, Nguyễn Đình M, và Ngô Thị N tham gia đặt cược, Võ Mạnh H, đang xem đánh bạc, Trần Thị L thu tiền xâu và đang bán nước phục vụ cho các con bạc để hưởng lợi bất chính thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B phát hiện, bắt quả tang. Tạm giữ tại chiếu bạc gồm: Số tiền 2.500.000 đồng; 01 cái chiếu; 01 cái chăn; 01 cái đĩa; 160 bộ bài Tú Lơ Khơ, loại 52 lá (Trong đó có 03 bộ bài đã qua sử dụng), là tiền và công cụ dùng đánh bạc thắng thua bằng tiền.

Cơ quan điều tra tạm giữ tài sản trên người các con bạc gồm:

- Số tiền 7.300.000 đồng là tiền của Lê Đình N dùng để đánh bạc .
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, màu vàng, dung lượng 32Gb, số imei: 354989076135579, đã qua sử dụng của Huỳnh Tấn S.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS Max, màu trắng, dung lượng 64 Gb, imei: 353105102435989, đã qua sử dụng của Ngô Thị N.
- Số tiền 2.800.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh, số imei: 869874040148353, đã qua sử dụng của Võ Mạnh H.
- Số tiền 5.700.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, imei: 354839091041015, đã qua sử dụng của Nguyễn Thế K.

- Số tiền 2.300.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO6 5G, màu xanh, imei: 864647052077834, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model 1202, màu xanh, số imei: 351108969295563, đã qua sử dụng của Nguyễn Đình M, là các công cụ dùng đánh bạc để phục vụ công tác điều tra. (BL: 46-47)

Hình thức chơi bài xì lát thắng thua bằng tiền như sau:

Người cầm cái xì lát dùng bộ bài Tú lơ khơ 52 lá chia đều cho mỗi tụ chơi 02 quân bài và chia không quá 10 tụ chơi, số bài còn lại được gộp thành một tụ để ở giữa chiếu bạc. Những người tham gia đánh bạc sẽ tính tổng điểm trên 02 quân bài được phát để xác định có bốc thêm bài hay không, cách tính: Các quân bài ghi số từ 2 đến 10 được tính với số điểm tương ứng từ 2 đến 10 điểm; các quân bài J, Q, K được tính là 10 điểm; quân bài A được tính 10 hoặc 11 điểm nếu trên tay người chơi có từ 02 đến 03 lá bài, tính là 01 điểm khi người chơi có từ 04 đến 05 lá bài trên tay. Nếu người chơi tụ con có tổng điểm dưới 16 điểm và dưới 15 điểm đối với người cầm cái thì phải bốc thêm bài từ tụ bài để giữa chiếu bạc và được bốc tối đa không quá 03 quân bài. Nếu người chơi có tổng điểm từ 16 điểm trở lên đối với người chơi tụ con và 15 điểm trở lên đối với người cầm cái thì có quyền bốc thêm bài hoặc không bốc thêm bài. Cách phân định thắng thua cụ thể như sau: Lớn nhất là Xì Bàn gồm 02 quân bài A; tiếp đó là Xì Lát gồm 01 quân bài A và một trong các quân bài 10, J, Q, K; sau đó đến Ngũ Linh là tổng điểm của 05 quân bài trên tay người chơi có số điểm từ 21 trở xuống, rồi đến 21 điểm, 20 điểm, 19 điểm, 18 điểm, 17 điểm, 16 điểm đối với người chơi tụ con, 15 điểm đối với người cầm cái Xì Lát và nhỏ nhất là oác khi tổng điểm các quân bài trên tay người chơi lớn hơn 21 điểm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 277/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Võ Mạnh H, Lê Đình N và Nguyễn Thế Kiệt phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Kiệt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022).

Xử phạt bị cáo Lê Đình N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Võ Mạnh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022).

Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Trần Thị L, Nguyễn Đình M, Nguyễn Thị Thanh T, Ngô Thị N, Võ Chí H, Phạm

Nhật Đ, Huỳnh Tấn S; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Ngày 12/10/2022, các bị cáo Võ Mạnh H, Lê Đình N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Thế K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai báo về các nội dung của vụ án.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Về tội danh và điều luật áp dụng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thế K; mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Lê Đình N; mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo Võ Mạnh H mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Thế K, Lê Đình N, Võ Mạnh H. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 12/05/2022 tại phòng bếp, nhà của Trần Thị L, địa chỉ: 142, đường 1A, Thôn 2, xã E, thành phố B, các bị cáo Lê Đình N, Võ Mạnh H, Nguyễn Thế K rủ nhau đánh bạc trái phép, dưới hình thức đánh bài Xì Lát, được thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, Nam đem theo 5.900.000 đồng; Hiền đem theo 2.800.000 đồng; K đem theo 5.000.000 đồng, tất cả dùng hết để đánh bạc. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 2.500.000 đồng; tạm giữ tài sản trên người các con bạc gồm: 7.300.000 đồng là tiền của Lê Đình N dùng để đánh bạc; 2.800.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc của Võ Mạnh H; 5.700.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc của Nguyễn Thế K. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Đình N, Nguyễn Thế K, Võ

Mạnh H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo K; kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo của bị cáo H và bị cáo N, thấy rằng: Các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương, các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã gây ra.

Bị cáo Nam có 01 tiền sự vào ngày 10/12/2021 bị Công an xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Năm 2004 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 18 tháng tù vì tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo Hiền có 01 tiền sự vào ngày 10/12/2021 bị Công an xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo Kiệt vào năm 2018 đã bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị xử lý về các hành vi vi phạm pháp luật của mình nhưng không rút ra bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, sửa đổi bản thân, trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội, các bị cáo không ăn năn hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 277/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo của bị cáo Võ Mạnh H, Lê Đình N; Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thế K. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 277/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022.

Xử phạt bị cáo Lê Đình N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Mạnh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2022 đến ngày 10/8/2022.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, các bị cáo Nguyễn Thê K, Lê Đình N, Võ Mạnh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhung

